

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2021/HS-ST
Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình.

Ông Lương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1990 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Kỹ sư phần mềm; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn H và bà Nguyễn Thị B; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn T; Địa chỉ: Lô B, Đường N, Khu công nghiệp M, phường T, thị xã B, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông M- Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh B (Văn bản ủy quyền ngày 02 và ngày 21/9/2021); có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 4, khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

2. Ông Tống Minh T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B; có mặt.

3. Ông Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B; có mặt.

4. Ông Trần Văn M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2020, Nguyễn Tuấn V được nhận vào làm tại xưởng 1 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T, địa chỉ: Lô B, Đường N, Khu công nghiệp M, phường T, thị xã B, tỉnh B. Công việc của V là sửa chữa, nâng cấp máy tính và thiết bị công nghệ điện tử cho công ty.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 09/3/2020, V đến xưởng 2 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T, địa chỉ: Đường D, Khu phố 1, phường T, thị xã B, B gặp ông Trần Văn M là nhân viên kỹ thuật nhận 01 máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen để đi sửa chữa và nâng cấp máy. Cùng ngày, V đem máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen đến nhiều tiệm để sửa chữa không nơi nào nhận sửa. Ngày 10/3/2020, V nhận được thông báo từ Công ty T sa thải nên V đã bỏ nhà đi đến phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thuê phòng trọ ở. Khoảng tháng 6/2020, V mang máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ của Công ty T đến tiệm cầm đồ G, địa chỉ: Khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh B cầm cố cho ông Lê Văn Q được số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng số tiền vào việc đánh bạc trên mạng, thua hết.

Ngày 10/3/2020, Công ty T đến đồn Công an Khu công nghiệp Mỹ Phước tố giác Nguyễn Tuấn V chiếm đoạt 01 máy tính hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ nhận từ ông Trần Văn M và 03 máy tính xách tay khác gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Leonovo Thinkpad core i5 8265U màu đen nhận từ ông Tống M T ngày 26/02/2020; 01 máy tính xách tay hiệu Asus X507UA-EJ483T màu vàng nhận từ ông Nguyễn Quốc H1 ngày 04/3/2020; 01 máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17G6 core i9 9880H màu bạc nhận từ ông Trần Văn M ngày 09/3/2020.

Tại Kết luận định giá T sản 08/4/2020 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng thị xã Bến Cát xác định 01 laptop hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen trị giá 11.500.000 đồng.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 laptop hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen cho Công ty TSAV.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen của Công ty T. Đối với 03 máy tính xách tay còn lại, V có nhận từ ông Tống Minh T, ông Nguyễn Quốc H1 và ông Trần Văn M nhưng không thừa nhận chiếm đoạt, cụ thể: Máy tính xách tay hiệu Leonovo Thinkpad core i5 8265U màu đen và máy tính xách tay hiệu Asus X507UA-EJ483T màu vàng thì V cất trong tủ bàn làm việc nhưng do công ty sa thải nên V không vào lấy trả lại công ty. Đối với máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17G6 core i9 9880H màu bạc thì V đã sửa chữa xong và giao trả lại cho ông Trần Văn M.

Tại Cáo trạng số 198/CT-VKSBC ngày 12/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố Nguyễn Tuấn V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần trình bày công bố bản cáo trạng và phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát thay đổi truy tố bị cáo từ điểm a sang điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam và không có thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo thống nhất kết luận định giá, nội dung như bản cáo trạng truy tố, không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất kết luận định giá, nội dung như bản cáo trạng truy tố, không tranh luận. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ông Lê Văn Q vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án:

[3] Ngày 09/3/2020 tại xưởng 2 của Công ty T thuộc Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B, ông Trần Văn M giao cho bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ màu đen của Công ty trách nhiệm hữu hạn T để V mang đi sửa chữa. Sau khi nhận được máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17 core i7 4810MQ, bị cáo V đã bỏ trốn, mang máy tính đi cầm cố lấy tiền đánh bạc trên mạng và thua hết. Giá trị tài sản bị cáo V chiếm đoạt là 11.500.000 đồng. Xét bị cáo Nguyễn Tuấn V có hành vi nhận được tài sản của người khác và sử dụng vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Do đó, Cáo trạng số 198/CT-VKSBC ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “Lạm dụng chiếm đoạt T sản”, ý kiến thay đổi cáo trạng và phần luận tội của Kiểm sát viên đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Tuấn V theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với T sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa

phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức án bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với 03 máy tính xách tay gồm máy tính xách tay hiệu Leonovo Thinkpad core i5 8265U màu đen, máy tính xách tay hiệu Asus X507UA-EJ483T màu vàng và máy tính xách tay hiệu HP Zbook 17G6 core i9 9880H màu bạc: Xét giữa Công ty T và bị cáo không có biên bản giao nhận tài sản, công ty cũng không cung cấp được chứng cứ, tài liệu gì khác nên không đủ căn cứ để xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính